

Chính phủ bốn nước Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam ký ngày 5 tháng 4 năm 1995 tại Chiêng Rai (Thái Lan). Hiệp định Mê Công là cơ sở pháp lý cho các hoạt động hợp tác của Ủy hội sông Mê Công.

Là thành viên của Ủy hội sông Mê Công, nước ta bình đẳng với các nước ký kết về quyền và nghĩa vụ trong việc thực hiện các điều khoản của Hiệp định. Tình hình thực hiện Hiệp định Mê Công trong gần hai năm qua cho thấy một số Bộ, ngành và địa phương còn hiểu chưa đầy đủ về tầm quan trọng của Hiệp định Mê Công hoặc còn nhiều lúng túng trong khi thực hiện.

Để tăng cường trách nhiệm thực hiện các cam kết quốc tế và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nước ta trong việc thực hiện Hiệp định Mê Công, cũng như tham gia có hiệu quả các hoạt động của Ủy hội sông Mê Công, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh nằm trong lưu vực sông Mê Công, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ có liên quan đến các hoạt động của Ủy hội sông Mê Công phải trực tiếp nghiên cứu, nắm vững nội dung và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Hiệp định Mê Công, đặc biệt là Điều 5 về sử dụng nước hệ thống sông Mê Công một cách hợp lý và công bằng; Điều 7 về ngăn ngừa và giảm tối mức thấp nhất những ảnh hưởng có hại đối với chất lượng và số lượng nước, các điều kiện thủy sinh thái và cân bằng sinh thái của hệ thống sông Mê Công; Điều 8 về trách nhiệm quốc gia đối với thiệt hại; và Điều 9 về tự do giao thông thủy trên dòng chính sông Mê Công.

2. Cán bộ các Bộ, ngành và địa phương khi đi dự các cuộc họp quốc tế có nội dung liên quan đến hợp tác Ủy hội sông Mê Công phải liên hệ với Ủy ban sông Mê Công Việt Nam để nắm được nội dung Hiệp định Mê Công, các chủ trương của Chính phủ về hợp tác Ủy hội sông Mê Công.

3. Ủy ban sông Mê Công Việt Nam:

- Phổ biến và hướng dẫn để các Bộ, ngành và địa phương liên quan quán triệt và thực hiện đúng đắn Hiệp định Mê Công.

- Thu thập, tổng hợp tất cả các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện các nội dung của Hiệp định Mê Công.

- Làm việc với Ủy hội sông Mê Công về các vấn đề liên quan đến tinh thần Quyết định số 860-TTg ngày 30-12-1995 của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

- Định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ các nội dung có liên quan đến việc thực hiện Hiệp định Mê Công.

Việc thực hiện Hiệp định hợp tác phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công là nhiệm vụ bức thiết và quan trọng. Uy ban sông Mê Công Việt Nam phối hợp với các địa phương trong lưu vực sông Mê Công, các Bộ, ngành có liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 196-TTg ngày 1-4-1997 về việc sử dụng các dữ liệu thông tin trên vật mang tin để làm chứng từ kế toán và thanh toán của các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh Kế toán và Thông kê ngày 10 tháng 5 năm 1988;

Để phù hợp với yêu cầu hiện đại hóa công nghệ Ngân hàng và Tổ chức tín dụng;

Xét đề nghị của Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Cho phép sử dụng các dữ liệu thông tin trên vật mang tin như băng từ, đĩa từ, các loại thẻ thanh toán (sau đây gọi chung là chứng từ điện tử) để làm chứng từ kế toán và thanh toán của các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng.

Điều 2.- Các chứng từ điện tử phải có đủ các yếu tố bảo đảm tính pháp lý như chứng từ kế toán bằng giấy, riêng yếu tố dấu và chữ ký được mã hóa bằng kỹ thuật mật, và phải có yếu tố bảo

mật, bảo đảm an toàn trong quá trình xử lý, truyền tin, lưu trữ.

Điều 3.- Các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng sử dụng chứng từ điện tử có trách nhiệm:

- Thực hiện lập, xử lý, sử dụng chứng từ điện tử để hạch toán kế toán và thanh toán theo đúng quy định của pháp luật;

- Bảo mật và bảo toàn các dữ liệu thông tin về chứng từ trên vật mang tin trong quá trình sử dụng và lưu trữ;

- Phải trang bị phương tiện kỹ thuật (bao gồm cả hệ thống dự phòng) để khai thác, xử lý, sử dụng chứng từ điện tử; quản lý, kiểm tra chặt chẽ nhằm ngăn ngừa và chống các hình thức lợi dụng: khai thác, xâm nhập, sao chép, đánh cắp hoặc sử dụng chứng từ điện tử vào các việc trái với quy định về bảo mật, cung cấp thông tin số liệu Ngân hàng.

Điều 4.- Các Ngân hàng, Tổ chức tín dụng khi được thanh tra, kiểm tra phải có trách nhiệm cung cấp chứng từ điện tử và hướng dẫn việc sử dụng các thiết bị có liên quan cho yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 5.- Các chứng từ điện tử đã sử dụng để hạch toán kế toán và thanh toán phải được in ra giấy dưới dạng bảng kê chứng từ, báo biểu kế toán để bảo quản, lưu trữ. Trên từng bảng kê chứng từ, báo biểu kế toán sau khi in ra phải được kế toán trưởng và Tổng Giám đốc, Giám đốc Ngân hàng, Tổ chức tín dụng (hoặc người được ủy quyền) kiểm soát, ký xác nhận và đóng dấu.

Chứng từ điện tử được lưu trữ theo thời hạn bảo quản chứng từ tài liệu kế toán do Nhà nước quy định.

Điều 6.- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 7.- Thủ trưởng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm ban hành quy chế; lập, xử lý, sử dụng, bảo quản lưu trữ chứng từ điện tử và tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 8.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHÁI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 198-TTg ngày 2-4-1997 về việc nâng cấp Trường Trung học Sư phạm Quảng Trị thành Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 90-CP ngày 24-11-1993 của Chính phủ quy định cơ cấu khung của hệ thống giáo dục quốc dân, hệ thống văn bằng chứng chỉ về giáo dục và đào tạo của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 685-KHTC ngày 30-1-1997,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nâng cấp Trường Trung học Sư phạm Quảng Trị thành Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị.

Điều 2.- Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị có nhiệm vụ:

- Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ trình độ cao đẳng,*
- Nghiên cứu khoa học phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 3.- Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị, chịu sự quản lý ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được hưởng các chính sách, chế độ do Nhà nước áp dụng cho hệ thống các trường đại học và cao đẳng.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 5.- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN KHÁNH

01/55/179

Tel: 34-8-3855684 *

LAWSOFT